

Số: 227/2025/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1324/2024/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Đặng Hồng P, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Tỉnh lộ 8, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số A L, Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị Như Y, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Tỉnh lộ 8, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số A L, Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng P và bà Lê Thị Như Y tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 119, quyển số 01/2015 cấp ngày 22/12/2015. Mâu thuẫn giữa ông P và bà Y phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được nên ông P và bà Y thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông P và bà Y xác nhận có 02 (hai) con chung tên Đặng Phúc Thiên L, sinh ngày 27/5/2016 và Đặng Phúc Thiên C, sinh ngày 14/11/2018. Hai bên thống nhất giao 02 con chung cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, bà Y không cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông P và bà Y xác nhận không có.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông P và bà Y xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng P và bà Lê Thị Như Y thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119, quyển số 01/2015 ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông P và bà Y không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Đặng Hồng P và bà Lê Thị Như Y có 02 (hai) con chung tên Đặng Phúc Thiên L, sinh ngày 27/5/2016 và Đặng Phúc Thiên C, sinh ngày 14/11/2018. Giao 02 con chung cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, bà Y không cấp dưỡng nuôi con chung.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đặng Hồng P và bà Lê Thị Như Y mỗi bên phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm; được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông P và bà Y đã nộp theo Biên lai thu số 0016656 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; ông P và bà Y đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- UBND xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thạch Vũ